

Phân tích mức độ chấp nhận rủi ro

Họ và tên khách hàng:

Mã số đại lý:

Các câu hỏi phân tích mức độ chấp nhận rủi ro sau đây sẽ giúp xác định bạn thuộc “mẫu” nhà đầu tư nào, từ đó xác định được cấu trúc danh mục đầu tư phù hợp với bạn.

ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG CHẤP NHẬN RỦI RO

1. Bạn đang ở độ tuổi nào?

- a. 55 tuổi trở lên b. 45-55 c. 35-45 d. 18-35

2. Dòng thu nhập hiện tại/khả năng tích lũy của bạn:

- a. Rất không ổn định b. Không ổn định c. Ổn định d. Rất ổn định

3. Bạn có thể đóng cho một hợp đồng bảo hiểm và/hoặc một kế hoạch đầu tư là bao lâu? (chọn 1 lựa chọn)

- a. <1 năm b. 1-5 năm c. 6-10 năm d. 11-20 năm

4. Nguồn thu nhập tích lũy chủ yếu đến từ? (chọn 1 lựa chọn)

- a. Thu nhập do hưởng trợ cấp từ người thân c. Thu nhập từ lương
b. Thu nhập từ việc kinh doanh d. Thu nhập từ việc cho thuê nhà

5. Bạn có khả năng duy trì mức sống hiện tại chỉ dựa vào tài sản tích lũy hiện tại của bạn mà không cần dùng đến nguồn thu nhập chủ yếu ở câu 4 trong khoảng thời gian:

- a. < 1 năm b. 1-5 năm c. 6-10 năm d. 10-20 năm

ĐÁNH GIÁ SỰ SẴN LÒNG CHẤP NHẬN RỦI RO

1. Mục tiêu đầu tư hiện tại của bạn là gì?

- a. Bảo toàn cho khoản đầu tư là quan trọng nhất
b. Bảo toàn và gia tăng khoản đầu tư nhờ chấp nhận một chút mạo hiểm
c. Tăng giá trị khoản đầu tư nhờ chấp nhận mạo hiểm ở mức độ vừa phải
d. Tăng giá trị khoản đầu tư là quan trọng nhất bằng cách chấp nhận mức mạo hiểm cao hơn

2. Nếu một khoản đầu tư của bạn bị mất giá 20% trong một thời gian ngắn (1-2 năm) bạn sẽ làm gì?

- a. Bán tất cả những gì còn lại của khoản đầu tư đó c. Giữ lại khoản đầu tư đó và không bán gì cả
b. Bán một phần trong giá trị còn lại của khoản đầu tư d. Mua thêm vào

3. Theo quan điểm của bạn, sự thành công của việc đầu tư vào các chứng khoán (cổ phiếu, trái phiếu) chủ yếu đến từ:

- a. Hoàn toàn do may mắn c. Một phần là do may mắn
b. Chủ yếu là do may mắn d. Do kiến thức và kinh nghiệm của nhà đầu tư

4. Nếu bạn được thưởng 100 triệu, bạn muốn đầu tư số tiền này như thế nào?

- a. Giữ tiền mặt c. Mua vàng
b. Gửi ngân hàng d. Mua chứng khoán (cổ phiếu, trái phiếu)

5. Bạn đang có một số tiền tiết kiệm 1 tỷ và bạn cần 1,4 tỷ để xây nhà trong 5 năm tới, bạn đang có các lựa chọn đầu tư với kết quả dự kiến như sau:

- a. Tiếp tục gửi tiết kiệm để chắc chắn có được 1,4 tỷ trong 5 năm tới
b. Đầu tư vào một danh mục chứng khoán với kết quả tốt nhất dự kiến là 1,6 tỷ và kết quả xấu nhất dự kiến là 1,2 tỷ
c. Đầu tư vào một danh mục chứng khoán với kết quả tốt nhất dự kiến là 1,8 tỷ và kết quả xấu nhất dự kiến là 1 tỷ
d. Đầu tư vào một danh mục chứng khoán với kết quả tốt nhất dự kiến là 2,1 tỷ và kết quả xấu nhất dự kiến là 0,7 tỷ

BẢNG ĐIỂM

Điểm cho mỗi lựa chọn a – 1, b – 2, c – 3, d – 4

| Đánh giá khả năng chấp nhận rủi ro | |
|------------------------------------|------|
| Câu | Điểm |
| 1 | |
| 2 | |
| 3 | |
| 4 | |
| 5 | |
| Tổng điểm | |

| Đánh giá sự sẵn lòng chấp nhận rủi ro | |
|---------------------------------------|------|
| Câu | Điểm |
| 1 | |
| 2 | |
| 3 | |
| 4 | |
| 5 | |
| Tổng điểm | |

BẢNG TỔNG KẾT

| Số điểm | Diễn giải mức độ chấp nhận rủi ro | Quỹ phù hợp |
|------------|---|---------------------------------|
| 5-11 điểm | Bảo thủ: Biên đầu tư của bạn khá ngắn và khả năng chấp nhận rủi ro ít. An toàn là điều quan trọng nhất đối với bạn. | Quỹ đầu tư chưa phù hợp với bạn |
| 12-14 điểm | Cân đối: Biên đầu tư của bạn dài đủ để có thể thu lợi từ sự cân đối giữa đầu tư phát triển và an toàn. Bạn sẵn lòng chấp nhận tỷ lệ rủi ro thấp để nhận được lợi nhuận cao qua thời gian đầu tư. | Quỹ Cân Bằng |
| 15-17 điểm | Phát triển: Biên đầu tư của bạn dài đủ để có thể thu lợi từ sự đầu tư theo hướng phát triển. Bạn sẵn lòng chấp nhận tỷ lệ rủi ro để nhận được lợi nhuận cao qua thời gian đầu tư. | Quỹ Phát Triển |
| 18-20 điểm | Tăng trưởng: Biên đầu tư của bạn dài đủ để có thể thu lợi từ sự đầu tư theo hướng tăng trưởng. Mỗi quan tâm của bạn là sự tăng trưởng của đồng tiền đầu tư trong một thời gian dài. Bạn sẵn lòng chấp nhận rủi ro thấp để nhận được lợi nhuận cao. | Quỹ Tăng Trưởng |

Xác nhận của khách hàng

Tôi đã nhận một (01) bộ gồm các loại giấy tờ sau đây và đã hiểu các thông tin được ghi trong đó:

A. TÓM TẮT SẢN PHẨM

- Bản chất và mục tiêu sản phẩm
- Lợi ích của sản phẩm
- Các khả năng rủi ro có thể trong sản phẩm
- Phí và các loại chi phí do tôi thanh toán
- Thời gian tự do xem xét 21 ngày
- Quyền rút một phần, hủy hay bồi thường
- Các cảnh báo, loại trừ và từ chối

B. THUYẾT MINH SẢN PHẨM

- Bảng minh họa quyền lợi BHNT
- Bảng minh họa quyền lợi bổ sung
- Tóm tắt về các Quỹ đầu tư
- Mức độ rủi ro của từng quỹ đầu tư
- Phân tích nhu cầu tài chính

- Tôi đã được chuyên viên Tư vấn tài chính giải thích cặn kẽ các gợi ý/đề xuất và hiểu được mức độ phù hợp của sản phẩm với nhu cầu tài chính cụ thể cũng như các rủi ro có thể xảy ra trong thời gian tham gia.
- Tôi hiểu đây là sản phẩm liên kết đầu tư, nên tôi chấp nhận mức độ rủi ro thị trường đối với số tiền tôi đã đầu tư vào các quỹ do tôi lựa chọn.

Ngày ____ tháng ____ năm ____
Chữ ký Khách hàng

Ngày ____ tháng ____ năm ____
Chữ ký Tư vấn tài chính

Tên: _____

Tên: _____

Số CMND: _____

Mã số Đại lý: _____

Quý khách nên thường xuyên xem lại phần phân tích mức độ chấp nhận rủi ro với nhân viên Tư vấn tài chính Manulife, đặc biệt là khi có sự thay đổi về mức độ chấp nhận rủi ro, nhu cầu đầu tư hoặc điều kiện kinh tế khác.